

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 15 – 7 - 2020

“V/v Tranh chấp ly hôn và quyền nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Giáp Trà Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Bà Lê Thị Trinh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*  
Ông Đặng Chí Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, về việc “*Tranh chấp ly hôn và quyền nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số 28, khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh T.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về tranh chấp quyền nuôi con:* Luật sư Nguyễn V

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: số 138, khóm e, phường f, thành phố T, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn bà Thạch Thị T trình bày và có yêu cầu như sau:*

Vào năm 2018 bà và ông Nguyễn Minh T tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, thành phố T. Quá trình chung sống có một con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 24/5/2018. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc do tính tình không hợp, ông T thường có hành vi bạo lực đánh đập bà. Từ đó bà đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ khi con chung 9 tháng tuổi cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì không thể

hàn gắn được nên bà yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Bà T yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Kim N, sinh ngày 24/5/2018, không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T tự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn ông Nguyễn Minh T trình bày và có yêu cầu như sau:*

Ông thống nhất với lời trình bày của bà T về vấn đề mâu thuẫn vợ chồng, dẫn đến ông và bà T sống ly thân từ hơn một năm nay. Sau khi ly thân thì bà T có tình cảm với người khác, vì vậy ông không thể chấp nhận bà T quay về nên Bà T yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý. Tuy nhiên về quyền nuôi con ông không chấp nhận giao con cho bà T, bởi trên thực tế bà T không trực tiếp chăm sóc con mà giao cho bà ngoại cháu N nuôi dưỡng, việc nuôi dưỡng cháu không chu đáo làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu Ngân. Vì vậy ông yêu cầu Tòa cho ông được quyền nuôi con, ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: ông T thống nhất với lời trình bày của bà T là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông T thống nhất với lời khai của bà T là không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Riêng ông T thay đổi ý kiến là không đồng ý ly hôn vì ông muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Ý kiến của Luật sư Nguyễn V đề nghị Hội đồng xét xử nếu chấp nhận cho bà T ly hôn thì chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Thạch Thị T do cháu Kim N chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu còn nhỏ cần phải được mẹ chăm sóc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Thạch Thị T và ông Nguyễn Minh T tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, thành phố T nên quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị T và ông Nguyễn Minh T là hợp pháp.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của bà Thạch Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình hòa giải, lấy lời khai cũng như tại phiên tòa, cả ông Thạch Thị T và ông Nguyễn Minh T đều thừa nhận giữa vợ và chồng ông bà có nhiều mâu thuẫn, đã ly thân hơn 01 năm. Tại phiên tòa, Tuy ông T không đồng ý ly hôn nhưng qua lời trình bày của ông thể hiện mâu thuẫn giữa ông với bà T là không thể hàn gắn được, do không có sự tin tưởng lẫn nhau, hai bên tiếp tục mâu thuẫn nhiều

hơn, đời sống hôn nhân của bà T và ông T không thể hàn gắn do không còn hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, Do đó Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quyền nuôi con: Bà Thạch Thị T và ông Nguyễn Minh T có một đứa con chung tên Nguyễn Kim N, sinh ngày 24/5/2018, do hiện nay con chung chưa đủ 36 tháng tuổi. Tại phiên tòa bà T cam kết tự mình chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ngân cho đến khi trưởng thành, cam kết không cản trở việc ông T thăm nom chăm sóc con. Xét thấy, hiện tại cháu N còn quá nhỏ nên căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cần thiết giao cháu N cho mẹ là Thạch Thị Thu nuôi dưỡng như đề nghị của Luật sư và Viện kiểm sát là có căn cứ.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho bà Thạch Thị T biết về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng bà T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về nợ: Các đương sự tự khai không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bà Thạch Thị T có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Thạch Thị T.

Cho bà Thạch Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Minh T

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Kim N, sinh ngày 24/5/2018 cho bà Thạch Thị T chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về nợ: Các đương sự tự khai không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bà Thạch Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số: 0009002 ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên bà T không phải nộp thêm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- UBND phường F
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Giáp Trà Giang**